TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CÀ MAU** TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2026/DS-ST
Ngày 05 - 02 - 2026
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sơn Ngọc Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Hoàng.

Ông Trần Hoàng Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Nhật là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 604/2025/TLST- DS ngày 28 tháng 11 năm 2025 về việc "*Tranh chấp hụi*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2026/QĐXXST-DS, ngày 06 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1970.

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã N, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Q: Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1994 (có mặt). Theo Giấy ủy quyền ngày 12/01/2026.

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã N, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng A (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 27/11/2025, các văn bản kèm theo đại diện nguyên đơn anh Nguyễn Trung T trình bày:

Vào năm 2023 âm lịch ông Nguyễn Hoàng A có tham gia 08 phần hụi của 04 dây hụi do bà Nguyễn Thị Q làm chủ cụ thể:

Dây hụi 500.000 đồng mở ngày 15/01/2023, hụi khui mỗi tháng 02 lần, dây hụi có 59 phần (tên trong danh sách hụi 6 H). Ông Hoàng A tham gia hai phần, đối với dây hụi này ông Hoàng A đã hốt hai phần hụi và ông Hoàng A đã nhận tiền hụi đầy đủ. Hiện nay hụi đã kết thúc ông Hoàng A còn nợ lại 27.000.000 đồng.

Dây hụi 100.000 đồng mở ngày 15/7/2023, hụi khui mỗi tháng 02 lần, dây hụi có 61 phần (tên trong danh sách hụi 6 H). Ông Hoàng A tham gia ba phần, đối với dây hụi này ông Hoàng A đã hốt cả ba phần hụi và ông Hoàng A đã nhận tiền hụi đầy đủ. Hiện nay hụi đã kết thúc ông Hoàng A còn nợ lại 12.000.000 đồng.

Dây hụi 1.000.000 đồng mở ngày 15/6/2023, hụi khui mỗi tháng 02 lần, dây hụi có 51 phần (tên trong danh sách hụi 6 H). Ông Hoàng A tham gia hai phần, đối với dây hụi này ông Hoàng A đã hốt cả hai phần hụi và ông Hoàng A đã nhận tiền hụi đầy đủ. Hiện nay hụi đã kết thúc ông Hoàng A còn nợ lại 60.000.000 đồng.

Dây hụi 2.000.000 đồng mở ngày 15/3/2023, hụi khui mỗi tháng 02 lần, dây hụi có 51 phần (tên trong danh sách hụi Hoàng A). Ông Hoàng A tham gia một phần, đối với dây hụi này ông Hoàng A đã hốt hụi và ông Hoàng A đã nhận tiền hụi đầy đủ. Hiện nay hụi đã kết thúc ông Hoàng A còn nợ lại 48.000.000 đồng. Đối với 04 dây hụi ông Nguyễn Hoàng A bắt đầu không đóng hụi chết từ tháng 4/2024.

Tổng số tiền của 04 dây hụi ông Hoàng A còn nợ là 147.000.000 đồng.

Bà Q liên hệ yêu cầu trả tiền nhiều lần nhưng ông Hoàng A không thực hiện và cứ hứa hẹn cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Bà Q yêu cầu giải quyết buộc ông Nguyễn Hoàng A trả cho bà với tổng số tiền là 147.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Hoàng A đúng quy định pháp luật. Nhưng ông Nguyễn Hoàng A vắng mặt và không cung cấp lời khai, tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị Q với ông Nguyễn Hoàng A được xác định là "Tranh chấp hụi" là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, ông Nguyễn Hoàng A có nơi cư trú tại xã N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo lãnh thổ được quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Hoàng A được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng nhiều lần, nhưng ông Nguyễn Hoàng A không cung cấp chứng cứ và vắng mặt không có lý do. Nay căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Hoàng A.

[2] *Về nội dung tranh chấp*: Bà Nguyễn Thị Q xác định vào năm 2023 âm lịch ông Nguyễn Hoàng A có tham 08 phần hụi của 04 dây hụi do bà làm chủ. Đối với tất cả 08 phần hụi ông Nguyễn Hoàng A đã hốt hụi và bà đã chung hụi đầy đủ. Sau khi hốt tất cả các phần hụi ông Hoàng A không đóng hụi chết cho bà. Ông Hoàng A còn nợ lại số tiền là 147.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Hoàng A có tham gia giao dịch hụi với bà Nguyễn Thị Q là thực tế xảy ra. Do ông Hoàng A hốt hụi không đóng hụi chết cho bà Q, tất cả các danh sách hụi viên do bà Q cung cấp đều có tên ông Nguyễn Hoàng A, về thời gian mở hụi và số phần ông Hoàng A tham gia đúng với lời trình bày của bà Q. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Hoàng A không có ý kiến gì về nội dung khởi kiện và chứng cứ do bà Q cung cấp, ông Nguyễn Hoàng A cũng không có yêu cầu phản tố. Do đó, ông Nguyễn Hoàng A phải có nghĩa vụ trả nợ cho bà Nguyễn Thị Q với tổng số tiền là 147.000.000 đồng là có cơ sở.

[3] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, nay buộc ông Nguyễn Hoàng A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 468, 471 của Bộ luật dân sự; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường.

Căn cứ điểm 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Q. Buộc ông Nguyễn Hoàng A trả cho bà Nguyễn Thị Quân S tiền nợ là 147.000.000 đồng (một trăm bốn mươi bảy triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Buộc ông Nguyễn Hoàng A phải chịu 7.350.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Q đã nộp tạm ứng số tiền 3.675.000 đồng (ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), tại biên lai thu tiền số 0005464 ngày 27/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, nay hoàn lại toàn bộ cho bà Nguyễn Thị Q.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi*

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

4. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Hoàng A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 3 – Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau (khi có hiệu lực);
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Ngọc Trọng